

KT3-00879BXD9/28

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

01/07/2019
Page 01/02

1. Tên mẫu : KÍNH HỘP LOW-E - BLUE T40: 24 mm (6+12+6)
Name of sample
2. Số lượng mẫu : 01
Quantity
3. Mô tả mẫu : Mẫu là kính hộp 2 mặt ghép lại với nhau ở giữa rỗng
Description
Box-pattern glass includes two sheets of glass held together and there is a space in between
4. Ngày nhận mẫu : 03/05/2019
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 04/05/2019 – 01/07/2019
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY KÍNH NỘI VIGLACERA – NHÀ MÁY KÍNH TKNL
Customer
KSX Tân Đông Hiệp, P. Tân Đông Hiệp, TX. Dĩ An, Bình Dương
7. Phương pháp thử : BS EN 410 : 2011; BS EN 673 : 2011
Test method
8. Kết quả thử nghiệm/ *Test results*: Xem trang/ *See page* 02/02

PHỤ TRÁCH PTN XÂY DỰNG
HEAD OF CIVIL ENGINEERING TESTING
LAB.

**Trần Huỳnh Chương**

TL. GIÁM ĐỐC
PP. DIRECTOR
TRUNG TÂM PHÒNG THỬ NGHIỆM
HEAD OF TESTING LAB.

**Nguyễn Tấn Tùng**

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
Testing: No. 7, road No. 1, Biên Hòa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
Tel: (84-251) 383 6212
Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
Fax: (84-251) 383 6298
Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn



8. Kết quả thử nghiệm/ Test results:

Tên chỉ tiêu/ Characteristics	Kết quả thử nghiệm/ Test result			
A. THỬ NGHIỆM QUANG HỌC/ LIGHT TEST	Blue T40		Kính trắng	
8.1. Kích thước mẫu thử/ Specimen dimensions, mm	30 x 70 x 6	120 x 120 x 6	30 x 70 x 6	120 x 120 x 6
8.2. Số lượng mẫu thử/ Quantity of specimens	01	01	01	01
8.3. Hệ số truyền nhiệt - U, W/m ² .K Thermal transmittance	1,38			
8.4. Hệ số cách nhiệt - 1/U, (m ² .K)/W Thermal resistance	0,73			
8.5. Độ truyền sáng/ Light transmittance, %	41,4			
8.6. Độ phản xạ ánh sáng (mặt ngoài), % Light reflectance (external surface)	28,4			
8.7. Độ phản xạ ánh sáng (mặt trong), % Light reflectance (internal surface)	22,8			
8.8. Độ truyền qua tia UV/ UV - transmittance, %	13,9			
8.9. Độ truyền qua bức xạ mặt trời, % Solar direct reflectance	22,1			
8.10. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt ngoài), % Solar direction reflectance (external surface)	35,8			
8.11. Độ phản xạ bức xạ mặt trời (mặt trong), % Solar direction reflectance (internal surface)	35,6			
8.12. Hệ số bóng râm/ Shading coefficient	0,31			
8.13. Hệ số tổng năng lượng bức xạ mặt trời truyền qua (hệ số SHGC) Total solar energy transmittance	0,27			

Lớp phủ/Coated Surface

Mặt ngoài
External
SurfaceMặt trong
Internal
Surface

Lớp khí/Gas Layer

Lớp/ Layer 1 : Blue T40: 6 mm

Lớp khí/ Gas layer: Argon 90 % không khí 10 %: 12 mm

Lớp/ Layer 2 : Kính trắng: 6 mm